

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM INTERNATIONAL COOPERATION AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIET NAM ICAT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0106224225

3. Ngày đăng ký thành lập: 08/07/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 4, M6B - TT6 Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.35401286

Fax: 04.35401286

Email:

Website: hoptacquocte.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;)	4649
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);)	4659
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay;)	5229
4.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác (Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm);)	0990
6.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;)	4773
8.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
9.	Dịch vụ phục vụ đồ uống ((không bao gồm kinh doanh quán bar);)	5630

10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;)	4719
11.	Khai thác quặng sắt	0710
12.	Khai thác và thu gom than non	0520
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống ((trừ các loại Nhà nước cấm))	4620
14.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
15.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
16.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
17.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
18.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
19.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
20.	Điều hành tua du lịch	7912
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
22.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
23.	Đại lý du lịch	7911
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động ((không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);)	5610
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Khách sạn;)	5510
26.	Quảng cáo ((không bao gồm quảng cáo thuốc lá);)	7310
27.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
28.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
29.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (Chi tiết: Khai thác quặng bôxít;)	0722
30.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
31.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
32.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (Chi tiết: Tư vấn giáo dục;)	8560(Chính)
33.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh;)	4759
34.	Bán buôn gạo	4631
35.	Bán buôn thực phẩm	4632

36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp ((trừ thuốc lá ngoại))	4711
37.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
38.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp ((Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật))	4653
40.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài))	4610
41.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
42.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;)	4772
43.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
44.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế;)	7920
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);)	6619
46.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
47.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;)	8299

6. Vốn điều lệ: 900.000.000 VNĐ

7. Vốn pháp định: 0 VNĐ

8. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ(%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức
1	LÊ ĐỨC TOÀN	Số 41B, tập thể Quân đội, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	150.000.000	16,67	013221169

2	MAI LỆ THU	Số 7, ngách 76/2, phố Vĩnh Hưng, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	150.000.000	16,67	012217534
3	SÂM MỸ HẢI	Số 22, tổ 59, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	150.000.000	16,67	012667747
4	TRƯƠNG THỊ MINH THU	Số 41B, nhà B, tập thể Quân đội, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	150.000.000	16,67	013221314
5	NGUYỄN QUỐC CHÍNH	Thôn Nghĩa Trai, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	150.000.000	16,67	145635906
6	LÊ HỒNG SƠN	120 dãy 5A, tập thể Đại học công Đoàn, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	150.000.000	16,67	012731624

9. Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Họ và tên: TRƯƠNG THỊ MINH THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 25/12/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013221314

Ngày cấp: 20/08/2009

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 41B, nhà B, tập thể Quân đội, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 41B, nhà B, tập thể Quân đội, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

10. Nơi đăng ký:

Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội